

BAN TỔ CHỨC BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN THUỘC QUYỀN SỞ HỮU CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN MÍA ĐƯỜNG THANH HÓA KHUYẾN CÁO CÁC NHÀ ĐẦU TƯ TIỀM NĂNG NÊN THAM KHẢO BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN NÀY VÀ QUY CHẾ BÁN ĐẤU GIÁ TRƯỚC KHI ĐĂNG KÝ THAM DỰ ĐẤU GIÁ. VIỆC CHÀO BÁN CỔ PHẦN NÀY KHÔNG PHẢI CHÀO BÁN ĐỂ HUY ĐỘNG VỐN MÀ CHỈ LÀM THAY ĐỔI TỶ LỆ SỞ HỮU TRONG CƠ CẤU CỔ ĐÔNG VÀ KHÔNG LÀM THAY ĐỔI MỨC VỐN ĐIỀU LỆ ĐÃ ĐĂNG KÝ CỦA CÔNG TY.

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN



TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC

BÁN ĐẤU GIÁ PHẦN VỐN

TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN MÍA ĐƯỜNG THANH HÓA

Bản Công bố thông tin này và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp tại:

TỔ CHỨC CHÀO BÁN CỔ PHẦN



**TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC
(SCIC)**

Địa chỉ: Tầng 23, Tòa nhà Charmvit, 117 Trần Duy Hưng, Cầu Giấy, HN

ĐT: (84-4) 3824 0703

Fax: (84-4) 6278 0136

Website: www.scic.vn

TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

CÔNG TY CỔ PHẦN MÍA ĐƯỜNG THANH HÓA

Địa chỉ: Thị trấn Vân Du, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa

ĐT: (84-37) 3657267

Fax: (84-37) 3847026

TỔ CHỨC TƯ VẤN



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MARITIME (MSI)

Địa chỉ: Tầng 1-3, Tháp A, Sky City, 88 Láng Hạ, Đống Đa, HN

ĐT: (84-4) 3776 5929

Fax: (84-4) 3776 5928

Website: www.msi.com.vn

THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHẦN CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC



I. Thông tin về tổ chức phát hành

Tên Công ty:	CTCP Mía đường Thanh Hóa
Địa chỉ:	Thị trấn Vân Du, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa
Vốn điều lệ thực góp:	10.000.000.000 đồng (Mười tỷ đồng)
Tổng số cổ phần	100.000 cổ phần
Mệnh giá	100.000 đồng/cổ phần
Ngành nghề kinh doanh chính:	<ul style="list-style-type: none">❖ Bốc xếp, vận tải hàng hóa đường bộ;❖ Sản xuất và cung ứng các loại giống mía, mía nguyên liệu.

II. Thông tin về đợt chào bán

Tổ chức chào bán cổ phần:	Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước
Tên cổ phần chào bán:	Cổ phần CTCP Mía đường Thanh Hóa
Loại cổ phần chào bán:	Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng
Tổng giá trị cổ phần chào bán:	2.843.350.000 đồng (tương đương 28,43% vốn điều lệ)
Tổng số lượng chào bán:	28.433,5 cổ phần (tương đương 28,43% vốn điều lệ)
Phương thức chào bán:	Bán đấu giá công khai cả lô
Chuyển quyền sở hữu:	Chuyển nhượng trực tiếp tại Tổ chức phát hành

III. Tổ chức tư vấn

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MARITIME (MSI)

Trụ sở chính	: Tầng 1-3, Tháp A, Tòa nhà Sky City, 88 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội		
Điện thoại	: (84.4) 3776 5929	Fax: (84.4) 3776 5928	
Website	: www.msi.com.vn		
Chi nhánh Hà Nội	: Tầng 9, TNR Tower Hoàn Kiếm, 115 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, HN		
Điện thoại	: (844) 3776 5929	Fax: (844) 3822 3131	

Chi nhánh HCM : Tầng 2, TNR Tower Nguyễn Công Trứ, 180-192 Nguyễn Công Trứ,
Q1, HCM

Điện thoại : (84.8) 3521 4299 **Fax:** (84.8) 3914 1969

MỤC LỤC

I. Thông tin về tổ chức phát hành	2
II. Thông tin về đợt chào bán	2
III. Tổ chức tư vấn	2
MỤC LỤC	4
DANH MỤC BẢNG BIỂU.....	6
DANH MỤC HÌNH	6
I. CĂN CỨ PHÁP LÝ.....	7
II. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO	8
1. Rủi ro về kinh tế.....	8
2. Rủi ro về pháp luật	10
3. Rủi ro đặc thù	10
4. Rủi ro của đợt chào bán.....	10
5. Rủi ro khác	11
III. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN.....	12
1. Tổ chức phát hành	12
2. Tổ chức tư vấn.....	12
IV. CÁC KHÁI NIỆM.....	13
V. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY	15
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	15
2. Cơ cấu bộ máy tổ chức của Công ty	18
3. Hoạt động kinh doanh	20
4. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	21
5. Phân tích SWOT	24
6. Triển vọng phát triển	25
7. Chính sách với người lao động	26
8. Tình hình tài chính	27
9. Hội đồng quản trị, Giám đốc, Kế toán trưởng, Ban Kiểm soát.....	32
10. Tài sản.....	37
10. Chính sách cổ tức	38
11. Kế hoạch kinh doanh năm 2015-2016	38
12. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức phát hành.....	39
13. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả chứng khoán chào bán.....	39

VI. THÔNG TIN VỀ VIỆC BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN	40
1. Những thông tin cơ bản về cổ phiếu được đấu giá.....	40
2. Mục đích của việc chào bán	41
3. Địa điểm công bố thông tin.....	41
4. Đối tượng tham gia đấu giá và các quy định liên quan.....	42
5. Nộp Đơn đăng ký tham gia đấu giá.....	43
6. Lập và nộp Phiếu tham dự đấu giá.....	43
7. Làm thủ tục chuyển nhượng cổ phần	44
8. Ngân hàng mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu	44
VII. THAY LỜI KẾT	45
VIII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT CHÀO BÁN	46

DANH MỤC BẢNG BIỂU

Bảng 1: Cơ cấu vốn cổ phần của Công ty tại ngày 30/06/2016.....	17
Bảng 2: Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của Công ty tại ngày 30/06/2016...	17
Bảng 3: Sơ đồ tổ chức Công ty.....	18
Bảng 4: Tình hình doanh thu – Lợi nhuận của Công ty giai đoạn 2013 – 6T/2016	20
Bảng 5: Chi phí hoạt động của Công ty giai đoạn 2014 – 6T/2016	21
Bảng 6: Bảng cân đối kế toán tóm tắt giai đoạn 2014 – 6T/2016	21
Bảng 7: Báo cáo kết quả kinh doanh của Công ty giai đoạn 2014 – 6T/2016.....	23
Bảng 8: Cơ cấu nguồn nhân lực tại thời điểm 30/06/2016	26
Bảng 9: Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước của Công ty.....	28
Bảng 10: Các quỹ của Công ty	29
Bảng 11: Các khoản phải thu của Công ty	29
Bảng 12: Các khoản phải trả của Công ty	30
Bảng 13: Chỉ số đánh giá khả năng thanh toán	31
Bảng 14: Chỉ số đánh giá hiệu quả hoạt động	31
Bảng 15: Chỉ số đánh giá khả năng sinh lời	32
Bảng 16: Chỉ số đánh giá khả năng quản lý công nợ	32
Bảng 17: Danh sách thành viên HĐQT, Ban Giám đốc, KTT, Ban Kiểm soát	32
Bảng 18: Tài sản cố định hữu hình của doanh nghiệp tại 30/06/2016	37
Bảng 19: Danh mục tài sản đất đai	38
Bảng 20: Tỷ lệ chi trả cổ tức.....	38
Bảng 21: Chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh 2016.....	39

DANH MỤC HÌNH

Hình 1: Tốc độ tăng trưởng GDP của Việt Nam	8
Hình 2: Tỷ lệ lạm phát của Việt Nam.....	9
Hình 3: Quá trình hình thành và phát triển của Công ty.....	15

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- ❖ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005;
- ❖ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2010, Luật số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Chứng khoán;
- ❖ Nghị định số 102/2010/NĐ-CP ngày 01/10/2010 của Chính phủ Hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật Doanh nghiệp;
- ❖ Nghị định 58/2012/NĐ-CP của Chính phủ ngày 20 tháng 07 năm 2012 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- ❖ Nghị định số 151/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước;
- ❖ Nghị định số 57/2014/NĐ-CP ngày 16/6/2014 của Chính phủ về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước;
- ❖ Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/07/2011 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành Công ty Cổ phần;
- ❖ Nghị định 09/2009/NĐ-CP ngày 05/02/2009 của Chính phủ về Quy chế quản lý tài chính của Công ty nhà nước và quản lý vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp khác;
- ❖ Thông tư 242/2009/TT-BTC ngày 30/12/2009 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều tại quy chế quản lý tài chính của Công ty nhà nước và quản lý vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp khác;
- ❖ Thông tư số 127/2014/TT-BTC ngày 30/12/2014 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn xử lý tài chính và xác định giá trị doanh nghiệp khi thực hiện chuyển doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước tại Công ty cổ phần;
- ❖ Quyết định số 55/2009/QĐ-TTg ngày 15/4/2009 của Thủ tướng Chính phủ về tỷ lệ tham gia của nhà đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam;
- ❖ Quyết định số 06/QĐ-ĐTKDV.HĐTV ngày 11/04/2014 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước về việc ban hành Quy chế bán cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước tại doanh nghiệp;
- ❖ Căn cứ Quyết định số 417/QĐ-ĐTKDV ngày 04/10/2016 của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước về việc bán đấu giá cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Mía đường Thanh Hóa;
- ❖ Hợp đồng tư vấn số 22/2014/IB.HN/MSBS-SCIC giữa Công ty Cổ phần Chứng khoán Maritime Bank (nay là Công ty Cổ phần Chứng khoán Maritime) với Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước (SCIC) về dịch vụ tư vấn và tổ chức bán đấu giá cổ phần của SCIC tại Công ty Cổ phần Mía đường Thanh Hóa.

II. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

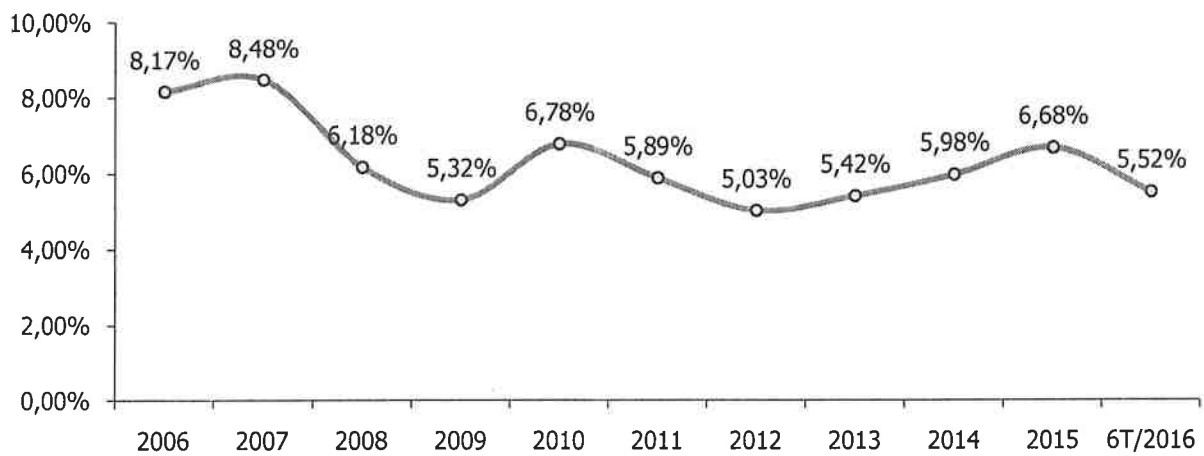
1. Rủi ro về kinh tế

1.1. Tốc độ tăng trưởng kinh tế

Thực trạng và xu hướng phát triển của nền kinh tế trong nước luôn ảnh hưởng đến sự tồn tại và phát triển của các doanh nghiệp. Khi nền kinh tế ở giai đoạn tăng trưởng cao sẽ tạo nhiều cơ hội cho doanh nghiệp phát triển. Ngược lại, khi nền kinh tế sa sút, suy thoái sẽ gây ảnh hưởng tiêu cực cho các doanh nghiệp.

Nền kinh tế Việt Nam giai đoạn 2008 - 2012 phải đối mặt với những khó khăn, thách thức lớn như: (i) hàng chục nghìn doanh nghiệp phá sản, (ii) mặt bằng lãi suất cao, (iii) các tổ chức trung gian tài chính (trong đó tiêu biểu là các tổ chức tín dụng) phải đối mặt với việc tái cơ cấu hoặc/và thu hẹp quy mô hoạt động. Bước sang giai đoạn 2013-2014, tuy vẫn còn nhiều khó khăn nhưng kinh tế Việt Nam đã có những biến chuyển theo hướng tích cực hơn, mức tăng GDP cả năm 2013 đạt 5,52%, và tốc độ tăng GDP năm 2014 đạt 5,98%.

Hình 1: Tốc độ tăng trưởng GDP của Việt Nam



Nguồn: Tổng cục thống kê

Theo Tổng cục thống kê, tốc độ tăng trưởng GDP năm 2015 đạt 6,68% cao hơn nhiều so với cùng kì năm trước và vượt trên mức mục tiêu Quốc hội đặt ra đầu năm là 6,2%. Đây là một dấu hiệu khả quan cho thấy mặc dù tình hình kinh tế thế giới và trong nước còn nhiều khó khăn nhưng nền kinh tế nước ta đang tiếp tục xu hướng phục hồi và đang lấy lại đà tăng trưởng cao.

Theo dự báo của Ủy Ban Giám sát tài chính Quốc Gia, kinh tế Việt Nam năm 2015-2016 đứng trước nhiều cơ hội để tiếp đà phục hồi nhờ (i) tiêu dùng phục hồi; (ii) lạm phát thấp trong năm 2015 và lạm phát năm 2016 dự kiến khả quan; (iii) đầu tư tư nhân cải thiện do môi trường kinh tế vĩ mô cùng với những cải cách thể chế sẽ tạo dựng niềm tin của doanh nghiệp và (iv) TPP được đàm phán thành công trong năm 2015.

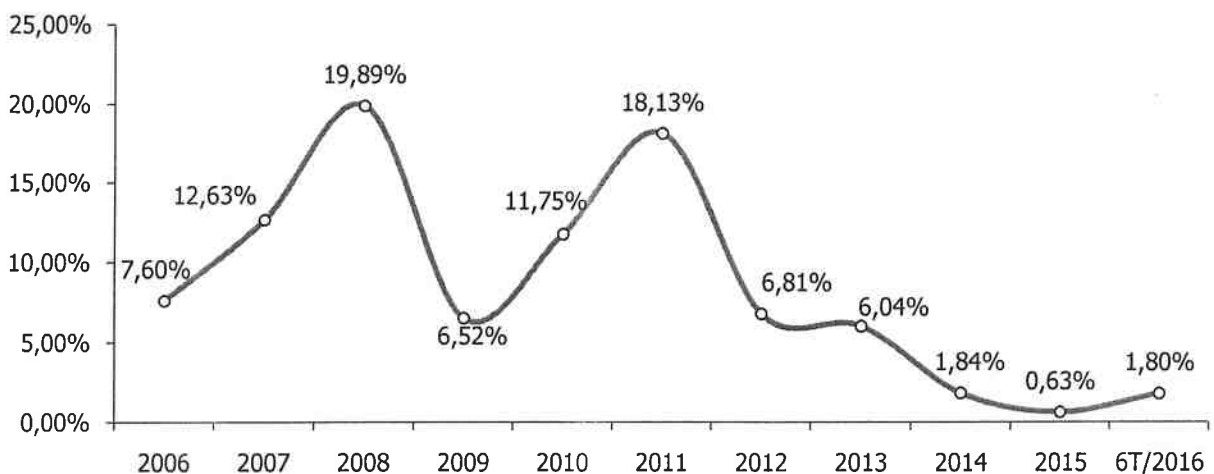
Nền kinh tế chung phát triển sẽ tạo ra những tác động tích cực thúc đẩy các ngành nghề kinh doanh nói chung và hoạt động của Công ty Cổ phần Mía đường Thanh Hóa nói riêng.

1.2. Lạm phát

Chỉ số lạm phát ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty thông qua các chi phí nguyên vật liệu đầu vào. Lạm phát gia tăng sẽ khiến chi phí sản xuất kinh doanh của Công ty tăng cao do tăng giá nguyên vật liệu, giá nhân công v.v.

Với nỗ lực từ phía Chính phủ và Ngân hàng nhà nước, cung tiền được điều tiết hợp lý, mặt bằng giá cả ổn định hơn đã kiềm hãm được mức tăng của chỉ số CPI. Điều này được thể hiện khá rõ qua các báo cáo của Tổng cục thống kê về tình hình kinh tế xã hội Việt Nam năm 2013 và 2014. Theo báo cáo này, năm 2013 và năm 2014 chỉ số CPI bình quân chỉ còn tăng lần lượt là 6,04% và 4,09% so với năm 2012 và năm 2013. Bước sang năm 2015, lạm phát Việt Nam tiếp tục ở mức rất thấp, lạm phát trong năm 2015 là 2,05%, mức thấp nhất trong 10 năm qua. Đây là dấu hiệu tích cực cho thấy mục tiêu kiểm soát lạm phát và ổn định vĩ mô của Việt Nam đã phát huy tác dụng, nhờ vậy các doanh nghiệp có thể yên tâm phát triển sản xuất kinh doanh.

Hình 2: Tỷ lệ lạm phát của Việt Nam



Nguồn: Tổng cục thống kê

1.3. Lãi suất

Lãi suất là một trong những yếu tố tác động mạnh tới hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Lãi suất ngân hàng tăng cao sẽ gây áp lực lên chi phí tài chính và ảnh hưởng đến lợi nhuận sau thuế.

Hiện nay, lãi suất cho vay của các ngân hàng đang trong xu hướng giảm bởi lãi suất huy động VNĐ đang tiếp tục giảm nhẹ. Lãi suất huy động kỳ hạn dưới 6 tháng ở mức 5,5%/năm và 6-6,5%/năm đối với tiền gửi có kỳ hạn 12 tháng và trên 12 tháng. Với mức lãi suất huy động như trên, lãi suất cho vay của các ngân hàng thương mại chỉ còn ở mức 9-11%/năm đối với vay ngắn hạn và 11,5-12,5% đối với vay trung/dài hạn cho lĩnh vực khác. Bên cạnh đó, mục tiêu của Ngân hàng Nhà nước còn tiếp tục giảm 0,3 – 0,5% lãi suất trung và dài hạn trong thời gian tới.

1.4. Tỷ giá hối đoái

Giai đoạn 2013 - 2014, biên độ điều hành tỷ giá khá ổn định ở mức tăng 2%/năm theo đúng như định hướng của Ngân hàng Nhà nước. Điều này đã góp phần tích cực ổn định kinh tế vĩ

mô, duy trì được sức mua đối ngoại của đồng Việt Nam, trong bối cảnh sức mua đối nội cũng đã được khôi phục.

Trong năm 2015, lường trước những thông tin Cục Dự trữ Liên bang Mỹ có thể điều chỉnh lãi suất vào tháng 9/2015 và sự phá giá đồng Nhân dân tệ, Ngân hàng Nhà nước đã có những chính sách điều chỉnh linh hoạt, ba lần thực hiện điều chỉnh tỉ giá bình quân liên ngân hàng và hai lần điều chỉnh tăng biên độ tỷ giá đồng thời công bố sẽ không điều chỉnh tỉ giá đến cuối năm 2015 đã giúp cho thị trường ngoại hối dần ổn định.

Bước sang năm 2016, Ngân hàng Nhà nước đang đưa ra chính sách tỷ giá mới: tỷ giá đóng cửa ngày hôm trước có thể làm tham chiếu cho tỷ giá mở cửa của ngày hôm sau trên thị trường liên ngân hàng đồng thời giảm dần việc neo vào USD trong điều hành tỷ giá mà thay bằng một rổ tiền tệ bao gồm các đồng tiền chủ chốt. Chính sách tỷ giá linh hoạt này sẽ giúp triệt tiêu tình trạng đô la hóa trong nền kinh tế, giúp Ngân hàng trung ương có thể độc lập thực thi chính sách tiền tệ nhằm đạt được các mục tiêu quan trọng liên quan đến tăng trưởng và kiểm soát lạm phát trong trung và dài hạn.

Tại thời điểm 31/12/2015, CTCP Mía đường Thanh Hóa có khoản chênh lệch tỷ giá lớn là 22.615.362.000 đồng do công ty có vốn góp bên liên doanh từ năm 1997 là 1.980.000 USD. Việc tỷ giá biến động ổn định thời gian tới sẽ giúp doanh nghiệp dễ dàng hơn trong việc lên kế hoạch tài chính và góp phần làm giảm loại rủi ro này.

2. Rủi ro về pháp luật

Hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Mía đường Thanh Hóa hiện đang chịu sự điều chỉnh của Luật Doanh nghiệp, Luật cạnh tranh và các Luật khác có liên quan cùng hệ thống các văn bản hướng dẫn và điều này có thể dẫn đến rủi ro về pháp lý cho Công ty Cổ phần Mía đường Thanh Hóa khi hiện nay hệ thống pháp luật của nước ta thiếu tính ổn định và chưa thật sự nhất quán, các văn bản hướng dẫn thi hành vẫn chưa hoàn chỉnh và đang trong giai đoạn hoàn thiện nên còn nhiều những sửa đổi bổ sung. Thêm vào đó vẫn còn tồn tại nhiều quy định hành chính phức tạp chồng chéo trong quản lý Nhà nước nói chung. Vì thế bất cứ sự thay đổi về luật pháp, ít nhiều ảnh hưởng đến hoạt động quản trị, kinh doanh của Công ty.

Để hạn chế các rủi ro này, Công ty luôn chú trọng nghiên cứu, cập nhật các văn bản pháp luật, chính sách mới, để từ đó xây dựng chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh phù hợp.

3. Rủi ro đặc thù

Ngành kinh doanh mía đường có những đặc thù riêng biệt trong đó phải kể đến sự phụ thuộc vào sản lượng sản xuất của những doanh nghiệp khác (đặc biệt là những doanh nghiệp thuộc ngành công nghiệp chế biến và tiêu dùng), vì vậy khi nền kinh tế biến động sẽ gây ra những hệ quả dây chuyền ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất của Công ty. Nền kinh tế biến động theo chiều hướng xấu sẽ làm cho hệ thống sản xuất kinh doanh của tất cả các ngành kinh tế bị ảnh hưởng theo. Tổng cầu giảm, chi phí sản xuất cao sẽ làm cho các doanh nghiệp cắt giảm tối đa chi phí sản xuất, giảm sản lượng, điều đó làm cho doanh thu của doanh nghiệp thay đổi. Đây là một rủi ro có tính hệ thống.

4. Rủi ro của đợt chào bán

Tình hình thị trường chứng khoán hiện nay còn nhiều bất ổn do các vấn đề hiện hữu của kinh tế vĩ mô vẫn chưa tìm được giải pháp triệt để và đem lại sự tin tưởng cho nhà đầu tư vào bức

tranh kinh tế trong tương lai. Trong bối cảnh như vậy, hoạt động đấu giá cổ phần của Công ty Cổ phần Mía đường Thanh Hóa diễn ra sẽ có thể gặp phải rủi ro không có nhà đầu tư tham gia đấu giá.

5. Rủi ro khác

Trong đợt bán đấu giá, Công ty có thể chịu một số rủi ro bất thường, hiếm có khả năng xảy ra nhưng nếu có sẽ để lại hậu quả rất lớn như thiên tai, hỏa hoạn, chiến tranh, dịch bệnh hiểm nghèo, v.v. Những rủi ro bất khả kháng như vậy có thể gây đình trệ các hoạt động của nền kinh tế nói chung và với Công ty nói riêng.

III. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Tổ chức phát hành

CÔNG TY CỔ PHẦN MÍA ĐƯỜNG THANH HÓA

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hoàng Chiến

Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Giám đốc

Chúng tôi xác nhận rằng SCIC là cổ đông có quyền sở hữu đầy đủ và hợp pháp đối với số cổ phần chào bán và đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác. Việc chào bán cổ phần này không phải là đợt chào bán để huy động vốn cho Công ty mà chỉ làm thay đổi tỷ lệ sở hữu trong cơ cấu cổ đông và không làm thay đổi mức vốn điều lệ đã đăng ký của công ty.

Chúng tôi chỉ xác nhận và bảo đảm các thông tin liên quan đến tình hình hoạt động của công ty. Không chịu trách nhiệm liên quan đến nội dung, tổ chức đấu giá cổ phần của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC), phần vốn SCIC tại CTCP Mía đường Thanh Hóa.

2. Tổ chức tư vấn

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MARITIME

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đức Hoàn

Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc

Theo Giấy ủy quyền số 27/2016/UQ-MSI ngày 03/02/2016 của Tổng Giám đốc CTCP Chứng khoán Maritime cho Ông Nguyễn Đức Hoàn.

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ đăng ký bán đấu giá cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Maritime tham gia lập trên cơ sở hợp đồng tư vấn số 22/2014/IB.HN/MSBS-SCIC ký giữa Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước và Công ty cổ phần Chứng khoán Maritime Bank (nay là Công ty Cổ phần Chứng khoán Maritime). Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản công bố thông tin này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty Cổ phần Mía đường Thanh Hóa cung cấp. Bản Công bố thông tin này chỉ có giá trị tham khảo.

IV. CÁC KHÁI NIỆM

❖ Bán đấu giá cổ phần	: Việc bán cổ phần Nhà nước của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn nhà nước (SCIC) tại Công ty Cổ phần Mía đường Thanh Hóa công khai cho các nhà đầu tư có sự cạnh tranh về giá
❖ Cơ quan quyết định bán đấu giá/ Tổ chức chào bán	: Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn nhà nước (SCIC)
❖ Công ty/ Công ty Cổ phần	: Công ty Cổ phần Mía đường Thanh Hóa
❖ Nhà đầu tư	: Tổ chức kinh tế và cá nhân trong, ngoài nước theo quy định tại Điều 6 Nghị định 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành Công ty Cổ phần và văn bản hướng dẫn liên quan
❖ Tổ chức tư vấn/Tổ chức bán đấu giá/MSI	: Công ty Cổ phần Chứng khoán Maritime
❖ BCTC	: Báo cáo tài chính
❖ BCTCKT	: Báo cáo tài chính kiểm toán
❖ C.ty	: Công ty
❖ CBCNV	: Cán bộ công nhân viên
❖ CP	: Cổ phiếu
❖ CSH	: Chủ sở hữu
❖ CTCP	: Công ty Cổ phần
❖ DT/DTT	: Doanh thu/Doanh thu thuần
❖ ĐVT	: Đơn vị tính
❖ GCN	: Giấy chứng nhận
❖ GD	: Giám đốc
❖ GPĐKKD	: Giấy phép đăng ký kinh doanh
❖ HĐQT	: Hội đồng quản trị
❖ LĐ	: Lao động
❖ LNST	: Lợi nhuận sau thuế

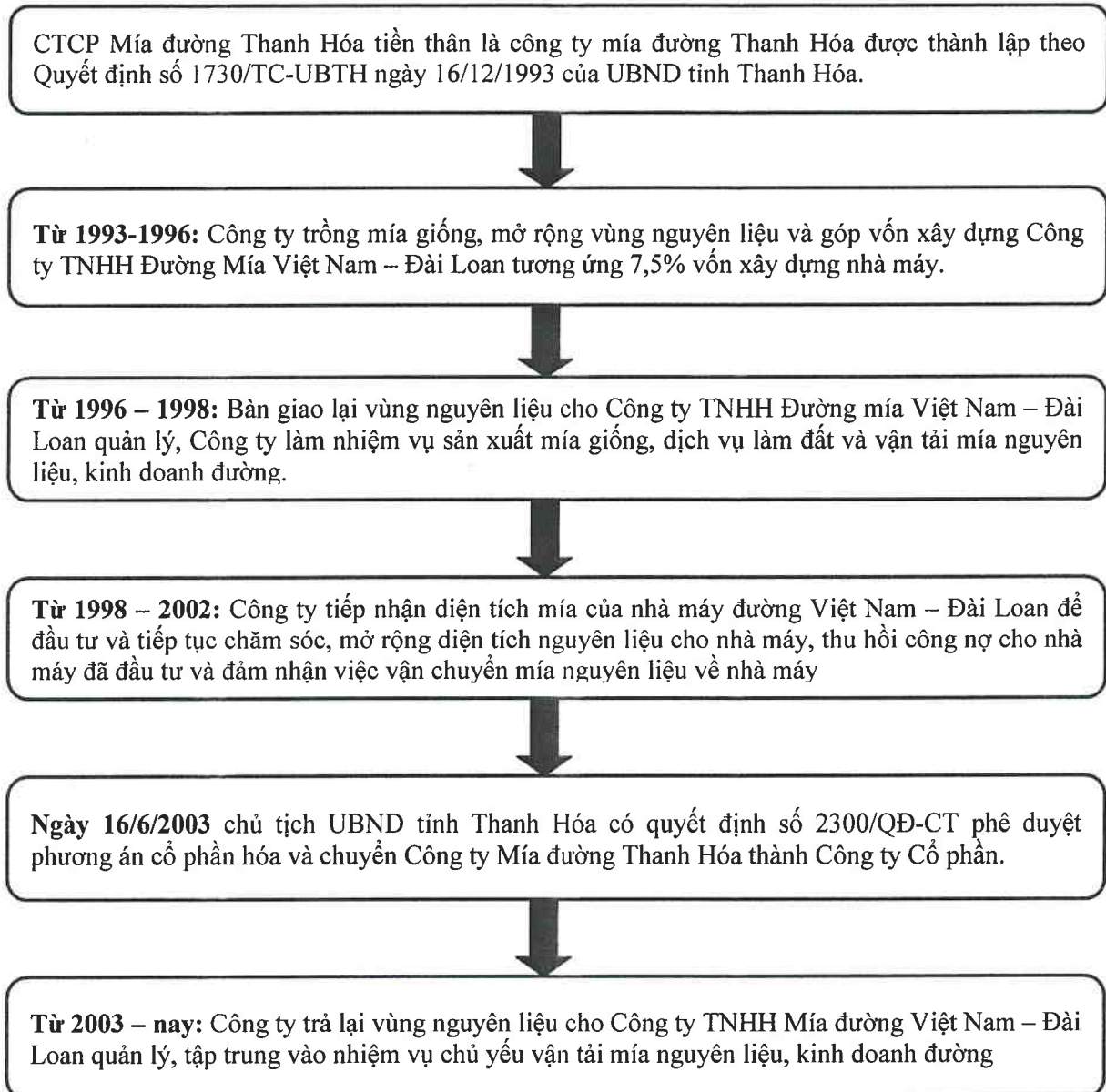
❖ MTV	: Một thành viên
❖ QLDN	: Quản lý doanh nghiệp
❖ SLCP	: Số lượng cổ phần
❖ SX	: Sản xuất
❖ SXKD	: Sản xuất kinh doanh
❖ TCLĐ	: Tổ chức lao động
❖ TMCP	: Thương mại cổ phần
❖ TSCĐ	: Tài sản cố định
❖ TT/STT	: Thứ tự
❖ UBND	: Ủy ban Nhân dân
❖ VAT	: Thuế giá trị gia tăng
❖ VDL	: Vốn điều lệ
❖ VNĐ	: Việt Nam Đồng

V. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Quá trình hình thành và phát triển

Hình 3: Quá trình hình thành và phát triển của Công ty



Nguồn: Công ty Cổ phần Mía đường Thanh Hóa

1.2. Giới thiệu về Công ty

Tên doanh nghiệp	: CÔNG TY CỔ PHẦN MÍA ĐƯỜNG THANH HÓA
Tên viết tắt	: THS; JSC
Trụ sở chính	: Thị trấn Vân Du, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa
Điện thoại	: (84-37) 3657267
Fax	: (84-37) 3847026
Vốn điều lệ	: 10.000.000.000 đồng
Ngành nghề kinh doanh	<p>: Theo giấy phép đăng ký kinh doanh số 2800773267 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Thanh Hóa cấp, đăng ký lần đầu ngày 01/10/2003, đăng ký thay đổi lần thứ ba ngày 17/08/2016, ngành nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty là:</p> <ul style="list-style-type: none"> ❖ Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ; ❖ Gia công cơ khí, xử lý và tráng phủ kim loại; ❖ Chăn nuôi trâu, bò ❖ Chăn nuôi ngựa, lừa, la; ❖ Chăn nuôi dê, cừu; ❖ Chăn nuôi lợn; ❖ Hoạt động dịch vụ trồng trọt; ❖ Chế biến và bảo quản rau quả; ❖ Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản; ❖ Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ, sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện; ❖ Bốc xếp hàng hóa; ❖ Dịch vụ lưu trú ngắn ngày; ❖ Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan; ❖ Bán buôn kim loại và quặng kim loại; ❖ Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng; ❖ Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu; ❖ Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động; ❖ Sản xuất khác chưa được phân vào đâu; ❖ Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác; ❖ Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác; ❖ Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và

động vật sống;

- ❖ Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê;
- ❖ Đại lý du lịch.

1.3. Cơ cấu vốn cổ phần

Bảng 1: Cơ cấu vốn cổ phần của Công ty tại ngày 30/06/2016

STT	Cổ đông	Số cổ phần nắm giữ	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ (%)
1.	Cổ đông Nhà nước (SCIC)	28.433,5	2.843.350.000	28,43%
2.	Cổ đông ngoài Nhà nước	71.566,5	7.156.650.000	71,57%
	Tổng	100.000	10.000.000.000	100,00%

Nguồn: CTCP Mía đường Thanh Hóa

1.4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của Công ty trở lên

Bảng 2: Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của Công ty tại ngày 30/06/2016

STT	Họ và tên	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ
1.	Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước	28.433,5	28,43%
2.	Nguyễn Hồng Phong	8.530	8,53%
3.	Công ty TNHH MTV Cao su Thanh Hóa	7.962	7,96%
4.	Ngô Thị Anh	8.667	8,67%
5.	Nguyễn Hoàng Chiến	6.716	6,72%
6.	Nguyễn Thị Nguyên	5.545	5,55%
	Tổng	65.853,5	65,86%

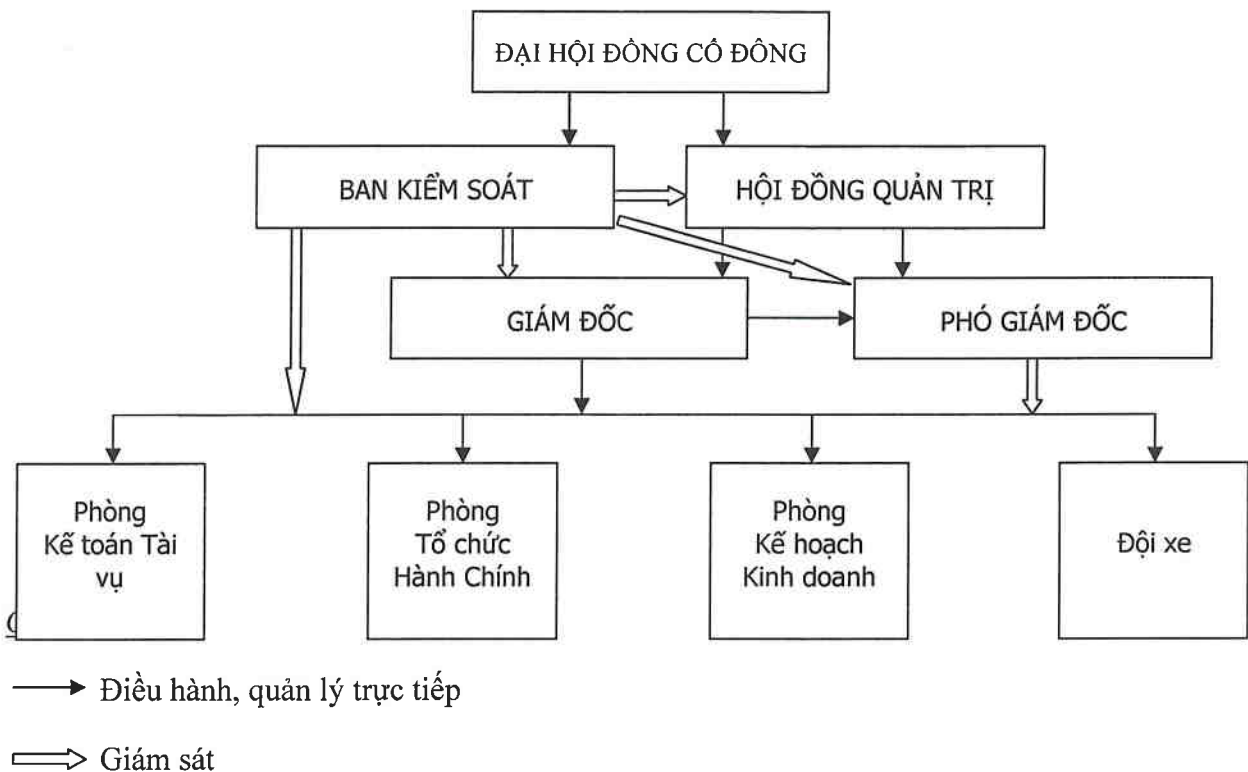
Nguồn: CTCP Mía đường Thanh Hóa

1.5. Danh sách những Công ty mẹ và Công ty con của Tổ chức phát hành, những công ty mà tổ chức phát hành đang giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức phát hành

CTCP Mía đường Thanh Hóa hiện không có Công ty mẹ, Công ty con, Công ty liên kết mà Công ty đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc nắm giữ cổ phần chi phối; đồng thời, không có Công ty khác đang nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với CTCP Mía đường Thanh Hóa.

2. Cơ cấu bộ máy tổ chức của Công ty

Bảng 3: Sơ đồ tổ chức Công ty



Nguồn: CTCP Mía đường Thanh Hóa

2.1. Đại hội đồng cổ đông

Theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Đại hội đồng Cổ đông là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty. Đại hội đồng Cổ đông quyết định tổ chức lại và giải thể Công ty, quyết định định hướng phát triển của Công ty, bổ nhiệm, miễn nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát.

2.2. Hội đồng quản trị

Hội đồng Quản trị là cơ quan quản trị cao nhất của Công ty, có đầy đủ quyền hạn để thay mặt Công ty quyết định các vấn đề liên quan đến mục tiêu và lợi ích của Công ty, ngoại trừ các vấn đề thuộc quyền hạn của Đại hội đồng Cổ đông. Hội đồng Quản trị do Đại hội đồng Cổ đông bầu ra.

2.3. Ban kiểm soát

Là một đơn vị tổ chức chịu sự lãnh đạo của Đại hội đồng Cổ đông của Công ty, có chức năng và nhiệm vụ như sau:

- ❖ Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý và điều hành hoạt động kinh doanh, trong ghi chép sổ kế toán và báo cáo tài chính của Công ty;

- ❖ Thường xuyên thông báo với HĐQT về kết quả hoạt động, báo cáo Đại hội đồng cổ đông về tính chính xác, trung thực, hợp pháp của việc ghi chép, lưu giữ chứng từ và lập sổ kế toán, báo cáo tài chính và các báo cáo khác.

2.4. Giám đốc

Giám đốc do HĐQT quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm. Giám đốc là người điều hành cao nhất mọi hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty.

2.5. Phó Giám đốc

Là người giúp việc cho Giám đốc, thay mặt Giám đốc điều hành mọi hoạt động sản xuất - kinh doanh hàng ngày của Công ty khi Giám đốc đi vắng.

2.6. Các khối, trung tâm chính

a. Phòng Tổ chức Hành chính

Là một đơn vị tổ chức chịu sự lãnh đạo của Ban lãnh đạo Công ty, có chức năng tham mưu, giúp việc cho Giám đốc và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Công ty, pháp luật Nhà nước trong các lĩnh vực công tác sau:

- ❖ Làm các công việc liên quan đến chế độ của người lao động như: Tuyển dụng, bố trí sử dụng lao động, tiền lương, bảo hiểm...;
- ❖ Có quyền tiếp nhận tăng giảm lao động, đề bạt khen thưởng và xử lý vi phạm của các cán bộ nhân viên trong Công ty, giải quyết các vấn đề khiếu nại của công nhân viên;
- ❖ Điều hành công việc hành chính của Công ty.

b. Phòng Kế toán Tài vụ

Là một đơn vị tổ chức chịu sự lãnh đạo của Ban lãnh đạo Công ty, có chức năng tham mưu, giúp việc cho Giám đốc và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Công ty, pháp luật Nhà nước trong các lĩnh vực công tác sau:

- ❖ Thực hiện toàn bộ công tác kế toán, công tác tài chính và công tác thống kê của Công ty.
- ❖ Phản ánh và ghi chép tất cả các nghiệp vụ kinh tế phát sinh của Công ty vào sổ sách kế toán theo đúng chế độ quy định của Nhà nước, đảm bảo vốn cho các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- ❖ Thu hồi và thanh toán các khoản vốn đã đầu tư.

c. Phòng Kế hoạch Kinh doanh

Là một đơn vị tổ chức chịu sự lãnh đạo của Ban lãnh đạo Công ty, có chức năng tham mưu, giúp việc cho Giám đốc và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Công ty, pháp luật Nhà nước trong các lĩnh vực công tác sau:

- ❖ Lập kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch, lập các đơn giá vật tư, thanh quyết toán.
- ❖ Tìm các ký các hợp đồng kinh tế, thanh lý các hợp đồng, tư vấn và giải đáp những thắc

mắc của khách hàng.

d. Đội xe

Là một đơn vị tổ chức chịu sự lãnh đạo của Ban lãnh đạo Công ty, có chức năng tham mưu, giúp việc cho Giám đốc và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Công ty, pháp luật Nhà nước trong các lĩnh vực công tác sau:

Chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng xe đúng mục đích, có hiệu quả và cùng với phòng kinh doanh thực hiện các kế hoạch đã đề ra.

3. Hoạt động kinh doanh

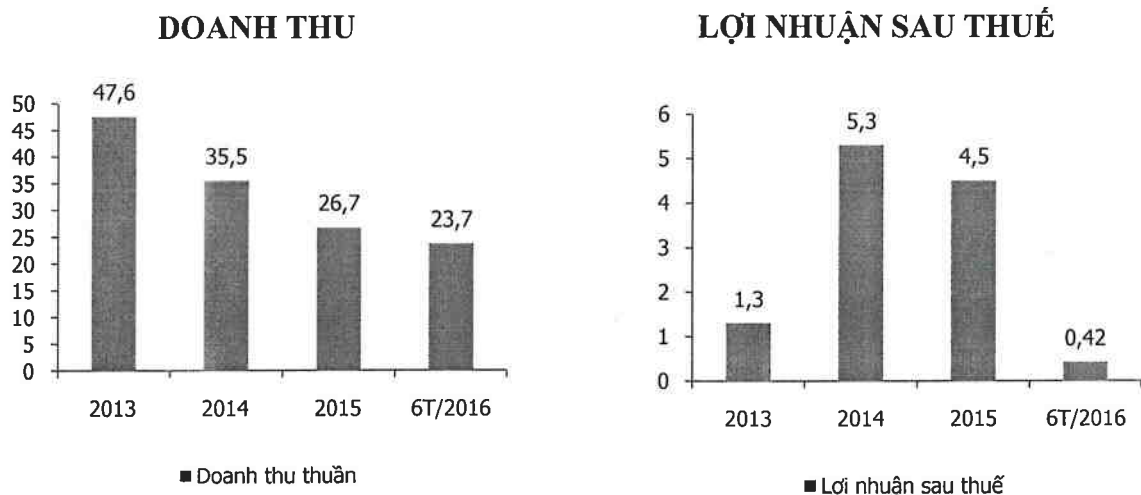
3.1. Hoạt động kinh doanh chính của Công ty

CTCP Mía đường Thanh Hóa hiện đang cung cấp dịch vụ vận chuyển hàng hóa trên địa bàn các tỉnh Miền Trung. Hoạt động chính của Công ty là vận chuyển mía cho Công ty TNHH Đường mía Việt Nam – Đà Loan (Công ty liên kết của Mía Đường Thanh Hóa). Ngoài ra, hàng năm Công ty đều ký hợp đồng trồng mía nguyên liệu để cung cấp cho Công ty TNHH Đường mía Việt Nam – Đà Loan.

Ngoài hoạt động sản xuất kinh doanh chính, CTCP Mía đường Thanh Hóa đã tiến hành đầu tư vào Công ty liên kết là Công ty TNHH Đường mía Việt Nam – Đà Loan, số tiền 44.411.400.000 VNĐ. Đây là số tiền rất lớn so với vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Mía Đường Thanh Hóa tuy nhiên thực tế lợi nhuận hàng năm bên liên doanh trả về công ty không lớn.

Bảng 4: Tình hình doanh thu – Lợi nhuận của Công ty giai đoạn 2013 – 6T/2016

Đơn vị: Tỷ đồng



Nguồn: CTCP Mía đường Thanh Hóa

3.2. Cơ cấu chi phí

Bảng 5: Chi phí hoạt động của Công ty giai đoạn 2014 – 6T/2016

Đơn vị: Đồng

TT	Chi phí	2014		2015		6T/2016	
		Giá trị	%DT	Giá trị	%DT	Giá trị	%DT
1	GV hàng bán	30.779.429.345	86,8	21.081.004.680	78,8	20.571.961.368	86,7
2	CP QLDN	4.491.424.631	12,7	4.877.522.393	18,2	3.318.801.721	14,0
3	CP tài chính	188.890.867	0,5	1.800.285.270	6,7	0	0
CP hoạt động		35.459.744.843	99,97	27.758.812.343	103,8	23.890.763.089	100,7

Nguồn: BCTCKT 2014, 2015 và BCTC 6T/2016 của CTCP Mía đường Thanh Hóa

Chi phí giá vốn: Chi phí giá vốn trong những năm qua tương đối ổn định, năm 2015 có sự sụt giảm nhẹ so với năm 2014 do doanh thu thuần giảm nên chi phí giá vốn cũng có sự sụt giảm tương ứng.

Chi phí quản lý doanh nghiệp: Chi phí quản lý doanh nghiệp có xu hướng tăng từ 4,4 tỷ năm 2014 lên 4,8 tỷ năm 2015 và 3,3 tỷ tính đến 06 tháng đầu năm 2016. Điều này cho thấy công tác quản lý chi phí doanh nghiệp giai đoạn 2013 – 2015 chưa thực sự hiệu quả.

Chi phí tài chính: Chi phí tài chính năm 2013 – 2014 của Công ty khá nhỏ chỉ chiếm khoảng 0,5% doanh thu thuần do Công ty đã hoàn trả được một lượng lớn các khoản vay ngắn hạn lẫn dài hạn, khiến cho chi phí tài chính của công ty trong những năm qua giảm mạnh. Tuy nhiên năm 2015 chi phí tài chính tăng mạnh lên hơn 1,8 tỷ do năm vừa qua công ty thực hiện trả lãi 1,8 tỷ cho Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC).

Như vậy nhìn chung, chi phí hoạt động trong những năm qua mặc dù có sự sụt giảm rõ rệt về mặt giá trị tuy nhiên tỷ trọng chi phí hoạt động so với doanh thu thuần lại có xu hướng tăng. Điều này là do doanh thu thuần của Công ty giai đoạn 2013 – 2015 giảm vì sản lượng và giá cước vận tải giảm. Bên cạnh đó, Công ty cũng cần có các biện pháp quản lý hiệu quả hơn nữa các chi phí hoạt động để giảm chi phí, tăng lợi nhuận sau thuế cho Công ty.

4. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

Bảng 6: Bảng cân đối kế toán tóm tắt giai đoạn 2014 – 6T/2016

Đơn vị: Đồng

Nội dung	2014	2015	6T/2016
Tiền và tương đương tiền	10.711.170.766	7.558.901.570	12.101.743.506
Tổng các khoản phải thu NH	5.933.791.914	7.419.802.051	2.240.290.985

Nội dung	2014	2015	6T/2016
Hàng tồn kho	43.185.609	41.102.609	40.847.109
Tài sản ngắn hạn khác	90.670.990	80.196.323	648.694.436
TÀI SẢN NGẮN HẠN	16.778.819.279	15.100.002.553	15.031.576.036
I. Các khoản phải thu dài hạn	2.288.697.560	4.353.788.820	3.615.197.569
II. Tài sản cố định	1.489.466.110	6.024.543.082	5.550.572.546
1. Tài sản cố định hữu hình	1.489.466.110	6.024.543.082	5.550.572.546
<i>Nguyên giá</i>	<i>4.579.730.402</i>	<i>8.993.869.170</i>	<i>8.993.869.170</i>
<i>Khấu hao lũy kế</i>	<i>(3.090.264.292)</i>	<i>(2.969.326.088)</i>	<i>(3.443.296.624)</i>
2. Tài sản cố định vô hình	-	-	-
<i>Nguyên giá</i>	<i>152.000.000</i>	<i>152.000.000</i>	<i>152.000.000</i>
<i>Khấu hao lũy kế</i>	<i>(152.000.000)</i>	<i>(152.000.000)</i>	<i>(152.000.000)</i>
II. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	42.322.500.000	44.411.400.000	44.411.400.000
Đầu tư vào công ty liên kết	42.322.500.000	44.411.400.000	44.411.400.000
Tài sản dở dang dài hạn	3.574.697.091	15.469.000	15.469.000
III. Tài sản dài hạn khác	1.263.725.643	786.718.664	629.584.722
TÀI SẢN DÀI HẠN	50.939.086.404	55.591.919.566	54.222.223.837
TỔNG TÀI SẢN	67.717.905.683	70.691.922.119	69.253.799.873
Phải trả người bán	4.325.313.602	2.360.663.165	126.902.231
Thuế và các khoản khác phải nộp NN	68.592.830	59.289.406	107.684.161
Phải trả người lao động	8.552.780	161.786.817	694.242.211
Chi phí phải trả ngắn hạn	356.635.758	-	-
Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	-	378.739.001	-
Các khoản phải trả, phải nộp khác	2.230.171.503	4.834.396.138	5.823.906.354
Quỹ khen thưởng phúc lợi	308.491.890	270.078.142	680.102.024

Nội dung	2014	2015	6T/2016
NỢ NGẮN HẠN	7.297.758.363	8.064.952.669	7.432.836.981
Phải trả dài hạn người bán	46.639.365	53.527.591	53.527.591
NỢ DÀI HẠN	46.639.365	53.527.591	53.527.591
TỔNG NỢ	7.344.397.728	8.118.480.260	7.486.364.572
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	1.758.500.000	1.758.500.000	10.000.000.000
Vốn khác của CSH	30.444.336.535	30.444.336.535	22.202.836.535
Chênh lệch tỷ giá hối đoái	20.526.462.000	22.615.362.000	22.615.362.000
Quỹ đầu tư phát triển	2.446.668.698	2.556.504.506	3.596.252.270
Lợi nhuận chưa phân phối	5.197.540.722	5.198.738.818	3.352.984.496
VỐN CHỦ SỞ HỮU	60.373.507.955	62.573.441.859	61.767.435.301
TỔNG NGUỒN VỐN	67.717.905.683	70.691.922.119	69.253.799.873

Nguồn: BCTCKT 2014, 2015 và BCTC 06 tháng 2016 của CTCP Mía đường Thanh Hóa

Bảng 7: Báo cáo kết quả kinh doanh của Công ty giai đoạn 2014 – 6T/2016

Đơn vị: Đồng

Nội dung	2014	2015	6T/2016
Doanh thu thuần	35.468.776.291	26.737.699.202	23.717.831.130
Giá vốn	30.779.429.345	21.081.004.680	20.571.961.368
Lợi nhuận gộp	4.689.346.946	5.656.694.522	3.145.869.762
Doanh thu từ hoạt động tài chính	5.577.504.768	5.655.460.310	708.021.614
Chi phí hoạt động tài chính	188.890.867	1.800.285.270	-
<i>Trong đó: chi phí lãi vay</i>	<i>167.025.000</i>	-	-
Chi phí quản lý doanh nghiệp	4.491.424.631	4.877.522.393	3.318.801.721
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	5.586.536.216	4.634.347.169	535.089.655
Thu nhập khác	76.061.138	68.181.817	-

Nội dung	2014	2015	6T/2016
Chi phí khác	48.555.762	45.900.000	3.600.000
Lợi nhuận khác	27.505.376	22.281.817	(3.600.000)
Lợi nhuận trước thuế	5.614.041.592	4.656.628.986	531.489.655
Phần lợi nhuận không chịu thuế	4.172.256.000	4.019.126.750	
Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	317.192.830	140.250.492	111.012.331
Lợi nhuận sau thuế	5.296.848.762	4.516.378.494	420.477.324

Nguồn: BCTCKT 2014, 2015 và BCTC 06 tháng 2016 của CTCP Mía đường Thanh Hóa

5. Phân tích SWOT

5.1. Điểm mạnh

- ❖ Việt Nam có điều kiện tự nhiên thuận lợi cho việc trồng mía do đó có thể mở rộng vùng nguyên liệu;
- ❖ Chi phí nhân công rẻ, thị trường tiêu thụ lớn, nhu cầu tiêu thụ trong và ngoài nước ngày càng tăng;
- ❖ Được sự ưu đãi về thuế và các chính sách của chính phủ nên hoạt động của ngành ít chịu rủi ro do biến cố của thị trường;
- ❖ Tập thể Đảng bộ, CBCNV Công ty luôn đoàn kết đồng lòng quyết tâm phấn đấu thực hiện các mục tiêu SXKD hàng năm mà Công ty đề ra;
- ❖ Công ty đã xây dựng được đội ngũ cán bộ kỹ thuật, nghiệp vụ có trình độ, có năng lực quản lý. Bên cạnh đó là đội ngũ nhân lực có tay nghề cao, có lương tâm, trách nhiệm đối với công việc;

5.2. Điểm yếu

- ❖ Sản phẩm mía đường có hàm lượng khoa học, công nghệ trong sản phẩm không cao, khả năng cạnh tranh thấp;
- ❖ Giá đường trong nước chịu ảnh hưởng lớn bởi giá nguyên vật liệu và giá đường thế giới;
- ❖ Quy mô sản xuất kinh doanh và nguồn nhân lực hiện tại tương đối nhỏ, sẽ khó đáp ứng được nhu cầu tăng trưởng của ngành trong thời gian tới;
- ❖ Chỉ tập trung vào 1 đối tác khách hàng chiến lược duy nhất, chưa có sự mở rộng về mối quan hệ khách hàng để tăng quy mô sản xuất kinh doanh cũng như quy mô về doanh thu, lợi nhuận.

5.3. Cơ hội

- ❖ Tốc độ tăng trưởng GDP cao, nền kinh tế nhận được sự quan tâm của nhà đầu tư nước ngoài. Điều này được chứng minh từ thực tế là dòng FDI và Việt Nam ngày càng cao, đây chính là yếu tố thu hút đầu tư mới vào ngành mía đường;
- ❖ Ngành mía đường thế giới đang trên đà phục hồi đồng thời nhu cầu về ethanol tăng cao. Trong thời gian tới giá đường thế giới có khả năng tăng nhẹ;
- ❖ Lãi suất ngân hàng có xu hướng giảm sẽ tạo môi trường thuận lợi cho việc lên kế hoạch kinh doanh.

5.4. Thách thức

- ❖ Chịu ảnh hưởng lớn bởi giá đường thế giới và quan hệ cung cầu;
- ❖ Trong những năm gần đây, lượng cung ngành mía đường trong và ngoài nước tăng mạnh và vượt qua nhu cầu, dẫn đến sự cạnh tranh mạnh mẽ giữa các doanh nghiệp mía đường trong và ngoài nước;
- ❖ Lạm phát tăng nhanh trong những năm qua đẩy giá hàng hoá, nguyên vật liệu đầu vào tăng cao;
- ❖ Chính sách tăng lương của nhà nước, tác động từ thông tư 21 của chính phủ và sự gia tăng giá điện nước khiến cho chi phí hoạt động trong năm của Công ty tăng lên nhanh chóng.

6. Triển vọng phát triển

6.1. Triển vọng phát triển của ngành

Với đặc thù là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực sản xuất và kinh doanh mía đường, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Mía đường Thanh Hóa chịu ảnh hưởng khá nhiều từ sự phát triển toàn ngành. Do đó chúng tôi phân tích một số nét sơ lược về ngành Mía đường để có thể thấy được triển vọng phát triển của Công ty trong những năm tới.

Theo dự báo của Tổ chức Nông Lương Liên hợp quốc (FAO) trong giai đoạn 2013 – 2022, sản lượng đường sẽ tăng gần 2% mỗi năm, chủ yếu đến từ những quốc gia sản xuất mía đường hàng đầu là Brazil và Ấn Độ. Sản lượng tiêu thụ chủ yếu ở các nước đang phát triển. Hơn nữa, theo Báo cáo của BMI, dân số Việt Nam sẽ tăng từ hơn 90 triệu người lên 97,7 triệu người trong giai đoạn 2013 – 2020. Thực tế cho thấy mức tiêu thụ đường bình quân của Việt Nam có tốc độ tăng trưởng khá cao.

Theo quyết định số 124/QĐ-TTg năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt quy hoạch tổng thể phát triển sản xuất ngành nông nghiệp đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 về ngành mía đường như sau:

- Diện tích quy hoạch ổn định 300 ngàn ha; trong đó vùng nguyên liệu các nhà máy 220 ngàn ha. Bố trí 4 vùng trọng điểm Bắc Trung Bộ 80 ngàn ha, Nam Trung Bộ và Tây Nguyên 53 ngàn ha, Đông Nam Bộ 37 ngàn ha, đồng bằng sông Cửu Long 52 ngàn ha. Tập trung thâm canh, đảm bảo có tưới, sử dụng giống có năng suất, trữ đường cao và rải vụn, đưa năng suất mía vào năm 2020 đạt khoảng 80 tấn/ha.

- Chế biến đường: Không xây dựng thêm nhà máy mới, tập trung mở rộng công suất các nhà máy hiện có, đầu tư chiều sâu, hiện đại hóa dây chuyền sản xuất để nâng cao hiệu suất thu hồi và chất lượng sản phẩm; đầu tư thêm phần sản xuất đường luyện để đáp ứng nhu cầu thị trường. Đến năm 2020, tổng công suất ép đạt 140.000 TMN (tấn một ngày), sản lượng đường đạt 2 triệu tấn, đáp ứng nhu cầu nội tiêu và có thể xuất khẩu.

6.2. Triển vọng phát triển của Công ty

Công ty Cổ phần Mía đường Thanh Hóa đã trải qua 1 thời gian dài xây dựng, phát triển và đã từng bước gây dựng được chỗ đứng của mình trên thương trường. Với đặc thù hoạt động sản xuất kinh doanh trong ngành, việc đầu tư vào nguồn nhân lực là một trong những yếu tố quyết định đến thành công của Công ty. Tính đến thời điểm hiện tại, Công ty đã xây dựng được nguồn nhân lực chất lượng cùng với chế độ lương được điều chỉnh linh hoạt để đảm bảo cuộc sống cho người lao động. Lực lượng lao động này đều có trình độ cao, lành nghề và trải qua nhiều năm kinh nghiệm công tác.

Với những đặc điểm nêu trên, cùng với kinh nghiệm tích lũy được trong hàng chục năm hoạt động, có thể khẳng định Công ty Cổ phần Mía đường Thanh Hóa là một doanh nghiệp có uy tín và phát triển ổn định, đóng góp tích cực vào sự phát triển của ngành.

7. Chính sách với người lao động

7.1. Cơ cấu lao động tại 30/06/2016

Tính đến thời điểm ngày 30/06/2016, Công ty Cổ phần Mía đường Thanh Hóa có 25 lao động, trong đó tỷ lệ nguồn nhân lực trình độ cao chiếm 29%. Số lượng lao động có trình độ cao lớn sẽ góp phần không nhỏ vào việc đảm bảo chất lượng dịch vụ, tiến độ công việc và góp phần nâng cao thương hiệu của doanh nghiệp.

Bảng 8: Cơ cấu nguồn nhân lực tại thời điểm 30/06/2016

TT	Tiêu chí phân loại		Số người
1	Phân theo giới tính	Nam	18
2		Nữ	07
	Tổng		25
1	Phân theo trình độ	Đại học trở lên	07
2		Cao đẳng	09
3		Trung cấp	08
4		Lao động phổ thông	01
	Tổng		25

Nguồn: CTCP Mía đường Thanh Hóa

7.2. Chính sách đối với người lao động

a. Môi trường làm việc

Công ty luôn tạo môi trường làm việc thân thiện, thoải mái và chuyên nghiệp để mọi cá nhân có thể phát huy hết khả năng của mình phục vụ cho công việc chung.

Các chính sách của Công ty luôn hướng về tinh thần đoàn kết giữa ban điều hành với CBCNV cũng như giữa các CBCNV với nhau. Điều này giúp cho tinh thần làm việc của Công ty luôn đạt hiệu suất cao nhất.

b. Chính sách đối với người lao động

Người lao động làm việc tại Công ty được hưởng đầy đủ các chế độ lương, thưởng, trợ cấp theo quy định hiện hành của pháp luật. Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, công đoàn và các đoàn thể của Công ty thường xuyên quan tâm đến các phong trào thi đua lao động sản xuất, khen thưởng kịp thời, quan tâm đến đời sống của người lao động, thực hiện tốt các chế độ chính sách ưu đãi cho cán bộ công nhân viên Công ty.

- ❖ **Chính sách đào tạo:** Công tác đào tạo được Công ty coi trọng, Công ty thường xuyên mở các khóa đào tạo ngắn ngày về giám sát công trình, quản lý đầu tư xây dựng cơ bản, chính sách thuế,.. và đào tạo cho lực lượng chuẩn bị sản xuất, vận hành máy giúp cán bộ công nhân viên nâng cao trình độ, chuyên môn.
- ❖ **Chính sách tiền lương:** Đối với chế độ tiền lương, Công ty tuân thủ theo Luật Lao động và Quy chế nâng bậc lương của Công ty đã ban hành.
- ❖ **Chế độ đãi ngộ và khen thưởng:** Công ty thực hiện tốt các chế độ phúc lợi như bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, chế độ nghỉ phép,.. cho cán bộ công nhân viên. Ngoài ra, Công ty thực hiện chế độ thưởng bằng tiền mặt vào các ngày lễ lớn trong năm và thưởng lương tháng 13 vào dịp Tết Nguyên đán hàng năm.

8. Tình hình tài chính

8.1. Các chỉ tiêu cơ bản

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong Báo cáo tài chính bằng Đồng Việt Nam. Công ty áp dụng chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam tuân thủ đầy đủ yêu cầu của các Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

Tại Báo cáo tài chính năm 2015 trong phần vốn chủ sở hữu của Công ty có mục vốn khác của chủ sở hữu 30,4 tỷ đồng, nguồn gốc của nguồn vốn này là lợi nhuận được chia của phần vốn bên liên doanh với Công ty Mía đường Việt Đài, từ năm 2010 đến nay. Công ty không chia mà giữ lại phần lợi nhuận từ bên liên doanh do: giữa Công ty và tỉnh UBND tỉnh Thanh Hóa đang có tranh chấp chưa phân định rõ nguồn vốn góp Liên doanh là thuộc của tỉnh hay của Công ty.

Ngày 15/10/2009 BTC có công văn số văn số 14560/BTC-TCDN và Văn phòng chính phủ công văn số 8160/VPCP-KTNN Ngày 16/11/2009, khẳng định vốn góp liên doanh thuộc giá trị cổ phần của Công ty Mía đường.

Ngày 06/5/2015 SCIC đã có công văn số 1217/ĐTKDV-QLVĐT1 đề nghị thực hiện theo đúng quy định tại công văn số 14560/BTC-TCDN ngày 15/10/2009 và công văn số 8160/VPCP-KTNN ngày 16/11/2009 của Văn phòng Chính phủ.

Ngày 29/6/2016, Công ty tổ chức đại hội cổ đông thường niên và đề xuất tăng vốn điều lệ từ 1.758.500.000 đồng lên 10 tỷ đồng lấy từ nguồn vốn chủ sở hữu khác 30,4 tỷ đồng để làm cổ phiếu thưởng cho các cổ đông. Hiện nay, nguồn vốn chủ sở hữu khác này còn 22,2 tỷ đồng thể hiện tại báo cáo tài chính 30/6/2016 của công ty.

8.2. Tình hình công nợ

a. Trích khấu hao TSCĐ

Chi phí khấu hao của X được trích lập phù hợp với quy định của Bộ Tài chính, cụ thể như sau:

- ❖ TSCĐ được xác định theo nguyên giá trừ (-) giá trị hao mòn lũy kế;
- ❖ Nguyên giá TSCĐ bao gồm giá mua và những chi phí có liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào hoạt động. Những chi phí mua sắm, cải tiến và tân trang được tính vào giá trị tài sản cố định và những chi phí bảo trì sửa chữa được tính vào kết quả hoạt động kinh doanh;
- ❖ Khi tài sản bán hay thanh lý, nguyên giá và khấu hao lũy kế được xóa sổ và bất kỳ khoản lãi/lỗ nào phát sinh do việc thanh lý đều được tính vào kết quả hoạt động kinh doanh;
- ❖ TSCĐ được khấu hao theo phương pháp đường thẳng để trừ dần nguyên giá theo thời gian hữu dụng ước tính.

b. Các khoản phải nộp theo luật định

Công ty thực hiện đầy đủ các khoản phải nộp theo luật định về thuế như: thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân, phí và lệ phí...

Bảng 9: Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước của Công ty

Đơn vị: VND

STT	Chỉ tiêu	01/01/2015	31/12/2015	30/06/2015
1	Thuế GTGT	-	59.289.406	-
2	Thuế Thu nhập Doanh nghiệp	68.592.830	(39.749.508)	71.262.823
3	Các loại thuế khác	-	-	36.421.338

STT	Chỉ tiêu	01/01/2015	31/12/2015	30/06/2015
	Tổng cộng	68.592.830	19.539.898	107.684.161

Nguồn: BCTCKT năm 2015 và BCTC 06 tháng 2016 của CTCP Mía đường Thanh Hóa

c. Trích lập các quỹ theo luật định

Bảng 10: Các quỹ của Công ty

Đơn vị: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	01/01/2015	31/12/2015	30/06/2016
1	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	308.491.890	270.078.142	680.102.024
2	Quỹ đầu tư phát triển	2.446.668.698	2.556.504.506	3.596.252.270
	Tổng cộng	2.755.160.588	2.826.582.648	4.276.354.294

Nguồn: BCTCKT năm 2015 và BCTC 06 tháng 2016 của CTCP Mía đường Thanh Hóa

d. Các khoản phải thu, phải trả

Bảng 11: Các khoản phải thu của Công ty

Đơn vị: VNĐ

KHOẢN MỤC	31/12/2014	31/12/2015	30/06/2016
Các khoản phải thu ngắn hạn	5.933.791.914	7.419.802.051	2.240.290.985
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	1.847.517.061	4.091.877.665	73.390.261
Trả trước cho người bán ngắn hạn	50.860.000	60.000.000	60.000.000
Phải thu về cho vay ngắn hạn	64.544.793	957.512.985	957.512.985
Phải thu ngắn hạn khác	3.970.870.060	2.987.395.297	1.149.387.739
Dự phòng các khoản phải thu khó đòi	-	(676.983.896)	-
Các khoản phải thu dài hạn	2.288.697.560	4.353.788.820	3.615.197.569
Phải thu dài hạn của khách hàng	12.644.517.163	14.167.276.262	14.105.668.907
Dự phòng các khoản phải thu khó đòi	(10.355.819.603)	(9.813.487.442)	(10.490.471.338)
Tổng	8.222.489.474	11.773.590.871	5.855.488.554

Nguồn: BCTCKT 2014, 2015 và BCTC 06 tháng 2016 của CTCP Mía đường Thanh Hóa

Bảng 12: Các khoản phải trả của Công ty

Đơn vị: VNĐ

KHOẢN MỤC	31/12/2014	31/12/2015	30/06/2016
Nợ ngắn hạn	7.297.758.363	8.064.952.669	7.432.836.981
Phải trả người bán	4.325.313.602	2.360.663.165	126.902.231
Thuế và các khoản khác phải nộp NN	68.592.830	59.289.406	107.684.161
Phải trả người lao động	8.552.780	161.786.817	694.242.211
Chi phí phải trả ngắn hạn	356.635.758	-	-
Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	-	378.739.001	-
Các khoản phải trả, phải nộp khác	2.230.171.503	4.834.396.138	5.823.906.354
Quỹ khen thưởng phúc lợi	308.491.890	270.078.142	680.102.024
Nợ dài hạn	46.639.365	53.527.591	53.527.591
Phải trả dài hạn người bán	46.639.365	53.527.591	53.527.591
Vay và nợ dài hạn	-	-	-
Tổng	7.344.397.728	8.118.480.260	7.486.364.572

Nguồn: BCTCKT 2014, 2015 và BCTC 06 tháng 2016 của CTCP Mía đường Thanh Hóa

8.3. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 13: Chỉ số đánh giá khả năng thanh toán

Đơn vị: Lần

Chỉ số đánh giá khả năng thanh toán	2014	2015	6T/2016
Hệ số thanh toán hiện thời	2,30	1,87	2,02
Hệ số thanh toán nhanh	2,28	1,86	1,93
Hệ số thanh toán tiền mặt	1,47	0,94	1,63

Nguồn: BCTCKT 2014, 2015 và BCTC 06 tháng 2016 của CTCP Mía đường Thanh Hóa

Các chỉ số về khả năng thanh toán của Công ty thường xuyên được duy trì ở mức tương đối an toàn. Hệ số thanh toán hiện thời có xu hướng ổn định từ mức 2,30 năm 2014 đến mức 2,02 tính đến 06 tháng đầu năm 2016 cho thấy khả năng thanh toán lãi vay và nợ ngắn hạn của Công ty càng ngày được cải thiện theo chiều hướng tốt lên. Hệ số thanh toán tiền mặt của Công ty có xu hướng tăng nhưng ở dưới xấp xỉ 1 năm 2015, điều này thể hiện Công ty về cơ bản có khả năng thanh toán tức thời các khoản phải trả và cho thấy công tác quản lý khả năng thanh toán của CTCP Mía đường Thanh Hóa vẫn ổn định và tương đối hiệu quả.

Bảng 14: Chỉ số đánh giá hiệu quả hoạt động

Chỉ số đánh giá hiệu quả hoạt động	2014	2015	6T/2016
Vòng quay khoản phải thu	5,15	4,00	4,91
Vòng quay khoản phải trả	4,53	2,74	2,65
Vòng quay hàng tồn kho	620,05	500,21	502,06
Số ngày khoản phải thu	69,97	89,90	73,31
Số ngày khoản phải trả	79,55	131,17	135,60
Số ngày hàng tồn kho	0,58	0,72	0,72

Nguồn: BCTCKT 2014, 2015 và BCTC 06 tháng 2016 của CTCP Mía đường Thanh Hóa

Trong giai đoạn 2014 – 6T/2016, các chỉ số đánh giá hiệu quả hoạt động có xu hướng giảm khi số ngày khoản phải thu, phải trả và hàng tồn kho đều tăng lên. Cùng với sự sụt giảm doanh thu giai đoạn 2013 – 2015, chỉ số này cũng cho thấy hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đang có dấu hiệu chậm dần, Công ty cần tập trung quản lý tốt chi phí hoạt động của mình.

Bảng 15: Chỉ số đánh giá khả năng sinh lời

Chỉ số đánh giá khả năng sinh lời	2014	2015	6T/2016
Tỷ suất lợi nhuận gộp/DTT (GPM)	13,22%	21,16%	13,26%
Tỷ suất LNST/DT thuần (NPM)	14,93%	16,89%	1,77%
Lợi nhuận sau thuế/Tài sản (ROA)	7,82%	6,39%	0,61%
Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	8,77%	7,22%	0,68%

Nguồn: BCTCKT 2014, 2015 và BCTC 06 tháng 2016 của CTCP Mía đường Thanh Hóa

Các chỉ số thể hiện khả năng sinh lời của công ty đều có xu hướng tăng cho thấy mặc dù doanh thu 2014 – 2015 giảm nhưng các chi phí của Công ty cũng giảm mạnh, từ đó tỷ số biên lợi nhuận sau thuế vẫn có sự tăng trưởng. Giá trị ROA, ROE 06 tháng đầu năm 2016 của Công ty chưa được như kỳ vọng do Công ty chưa ghi nhận các khoản doanh thu tài chính từ hoạt động liên doanh liên kết

Bảng 16: Chỉ số đánh giá khả năng quản lý công nợ

Chỉ số đánh giá khả năng quản lý công nợ	2014	2015	6T/2016
Công nợ/Vốn chủ sở hữu	12%	13%	12%
Công nợ/Tổng tài sản	11%	11%	11%
Nợ ngắn hạn/Tổng nợ	99%	99%	99%

Nguồn: BCTCKT 2014, 2015 và BCTC 06 tháng 2016 của CTCP Mía đường Thanh Hóa

Trong giai đoạn 2014-2016, hệ số đòn bẩy tài chính của Công ty thường xuyên được duy trì ở thấp. Tỷ trọng nợ trên tổng tài sản chỉ chiếm 11%, trong đó nợ ngắn hạn chiếm đa số, Công ty hầu như không có nợ dài hạn, và không có nợ vay ngân hàng 2014 – 2015.

Điều này thể hiện chủ trương tận dụng khả năng độc lập tài chính của doanh nghiệp, hạn chế phụ thuộc các nguồn vốn vay bên ngoài. Tuy nhiên, công nợ thấp sẽ khiến Công ty không tận dụng được đòn bẩy tài chính và chi phí vốn cao.

9. Hội đồng quản trị, Giám đốc, Kế toán trưởng, Ban Kiểm soát

Bảng 17: Danh sách thành viên HĐQT, Ban Giám đốc, KTT, Ban Kiểm soát

TT	Họ tên	Chức danh	Cổ phần sở hữu (CP)	Tỷ lệ sở hữu
Hội đồng Quản trị				
1.	Nguyễn Hoàng Chiến	Chủ tịch HĐQT	6.716	6,72%

TT	Họ tên	Chức danh	Cổ phần sở hữu (CP)	Tỷ lệ sở hữu
2.	Phạm Thị Hương	Phó Chủ tịch HĐQT	Đại diện vốn SCIC 28.433,5	28,43%
3.	Ngô Thị Anh	Thành viên HĐQT	8.667	8,67%
4.	Nguyễn Thị Nguyên	Thành viên HĐQT	5.545	5,55%
5.	Nguyễn Đình Phương	Thành viên HĐQT	7.962	7,96%
Ban Giám đốc				
1.	Nguyễn Hoàng Chiến	Giám đốc	6.716	6,72%
2.	Ngô Thị Anh	Phó Giám đốc	8.667	8,67%
Ban Kiểm soát				
1.	Lê Đình Hải	Trưởng BKS	557	0,56%
2.	Phạm Hồng Sơn	Thành viên BKS	654	0,65%
3.	Đào Thị Hòa	Thành viên BKS	1.706	1,71%
Kế toán trưởng				
1	Ngô Thị Anh	Kế toán trưởng	8.667	8,67%

Lý lịch thành viên Hội đồng quản trị**1. Ông: Nguyễn Hoàng Chiến – Chủ tịch Hội đồng quản trị**

- Ngày tháng năm sinh: 02/03/1970
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Số CMND: 171537653, do CA Thanh Hóa cấp; ngày 27/10/2014
- Địa chỉ: Số nhà 15, đường Thôi Hữu, phường Ngọc Trạo, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác: Công tác tại Công ty Mía đường Thanh Hóa từ tháng 12/1998, giám đốc điều hành từ tháng 11/2006, chủ tịch HĐQT kiêm giám đốc từ tháng 5 năm 2012 đến nay
- Chức vụ hiện nay: Chủ tịch HĐQT kiêm giám đốc
- Số cổ phiếu nắm giữ: 6.716 cổ phần
- Các quyền lợi khác: Không

2. Bà : Phạm Thị Hương – Phó chủ tịch Hội đồng quản trị

- Ngày tháng năm sinh: 02/09/1985
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Số hộ chiếu: B5077602
- Địa chỉ: Phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kinh tế
- Quá trình công tác:
 - + Từ T8/2007 ÷ T10/2011: Công tác tại Ngân hàng TMCP Quân đội
 - + Từ T11/2011 ÷ đến nay: Công tác tại Ban QLVT1 tại Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC)
- Đại diện vốn nhà nước tại công ty: 28,43%

- Các quyền lợi khác: Không

3. Ông: Nguyễn Đình Phương – Thành viên Hội đồng quản trị

- Ngày tháng năm sinh: 24/9/1970

- Quốc tịch: Việt Nam

- Dân tộc: Kinh

- Số CMND: 171481290; Do Công an Thanh Hóa cấp ngày 13/11/2007

- Địa chỉ: 42 Cao Bá Quát, phường Trường Thi, Tp. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

- Trình độ văn hóa: 12/12

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

- Quá trình công tác: Công tác tại Công ty Cao su Thanh Hóa, chức vụ trưởng phòng kế hoạch.

- Số cổ phiếu nắm giữ: 0 cổ phần

- Số cổ phần được công ty TNHH MTV Cao su ủy quyền tại công ty CP Mía đường Thanh Hóa: 7.962 tương đương 7,96%

- Các quyền lợi khác: Không

4. Bà Ngô Thị Anh – Thành viên Hội đồng quản trị

- Ngày tháng năm sinh: 31/01/1977

- Quốc tịch: Việt Nam

- Dân tộc: Kinh

- Số CMND: 171744594 do Công an Thanh Hóa cấp, ngày 02/12/2008

- Địa chỉ: Trung tâm 2, thị trấn Vân Du, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa

- Trình độ văn hoá: 12/12

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

- Quá trình công tác: Công tác tại Công ty Mía đường Thanh Hóa từ tháng 03 năm 1999, tháng 06/2007 đảm nhận chức vụ kế toán trưởng công ty, thành viên HĐQT từ 07 năm 2009 đến nay, từ tháng 06 năm 2012 đến nay kiêm phó giám đốc.

- Chức vụ hiện nay: Thành viên Hội đồng quản trị - Kế toán trưởng Công ty

- Số cổ phần nắm giữ: 8.667 cổ phần

- Các quyền lợi liên quan khác: Không

5. Bà Nguyễn Thị Nguyên : – Thành viên Hội đồng quản trị

- Ngày tháng năm sinh: 06/11/1962
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Số CMND: 170546500 do Công an Thanh Hóa cấp; ngày 27/12/2007
- Địa chỉ: Trung tâm 3, Thị trấn Vân Du, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa
- Trình độ văn hóa: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Cao đẳng
- Quá trình công tác: Công tác tại Công ty Mía đường Thanh Hóa từ tháng 12/1999, chủ tịch công đoàn công ty từ năm 2003, thành viên HĐQT từ tháng 5/2013 đến nay.
- Chức vụ hiện nay: Thành viên HĐQT, chủ tịch công đoàn
- Số cổ phiếu nắm giữ: 5.545 cổ phần
- Các quyền lợi khác: Không

10. Tài sản

Bảng 18: Tài sản cố định hữu hình của doanh nghiệp tại 30/06/2016

Đơn vị: VND

	Hạng mục	Nguyên giá	Khấu hao lũy kế	Giá trị còn lại
	Tài sản cố định hữu hình	8.993.869.170	(3.443.296.624)	5.550.572.546
1.	Nhà cửa vật kiến trúc	5.026.387.248	(1.118.017.427)	3.908.369.821
2.	Phương tiện vận tải	3.967.481.922	(2.325.279.197)	1.642.202.725
	Hạng mục	Nguyên giá	Khấu hao lũy kế	Giá trị còn lại
1.	Tài sản cố định vô hình	152.000.000	(152.000.000)	-
2.	TSCĐ vô hình khác	152.000.000	(152.000.000)	-
	Tổng cộng	152.000.000	(152.000.000)	-

Nguồn: BCTC 06 tháng 2016 của CTCP Mía đường Thanh Hóa

Bảng 19: Danh mục tài sản đất đai

TT	Địa chỉ	DT (m ²)	Mục đích SD	Thời hạn SD	Hình thức trả tiền thuê đất	Căn cứ pháp lý
1	Thị trấn Vân Du, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa	3365 m ²	Đất cơ sở sản xuất, kinh doanh	40 năm	Đất thuê trả tiền hàng năm	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD 790715 do UBND Tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 06/09/2006

Nguồn: CTCP Mía đường Thanh Hóa

10. Chính sách cổ tức

Hội đồng Quản trị có trách nhiệm xây dựng phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ để trình ĐHĐCĐ. Phương án được xây dựng trên cơ sở lợi nhuận sau thuế mà Công ty thu được từ hoạt động kinh doanh trong năm tài chính, sau khi đã thực hiện nghĩa vụ nộp thuế và tài chính khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

Thời gian qua, Công ty vẫn duy trì kế hoạch chia cổ tức 20 – 25%/năm và dự kiến kế hoạch chia cổ tức năm 2016 từ 10%/năm trở lên, do tăng vốn điều lệ lên 10 tỷ đồng bằng hình thức chia cổ phiếu thưởng = 468,67%.

Bảng 20: Tỷ lệ chi trả cổ tức

Năm	Tỷ lệ chi cổ tức trên vốn điều lệ
2011	20%
2012	20%
2013	25%
2014	25%
2015	20%
2016 (dự kiến)	≥ 10%

Nguồn: CTCP Mía đường Thanh Hóa

11. Kế hoạch kinh doanh năm 2015-2016

- ❖ Tổ chức tốt công tác vận tải, thu hồi nợ đầu tư ô tô, đầu tư mía nguyên liệu theo đúng kế hoạch đề ra;
- ❖ Giải quyết chế độ kịp thời cho người lao động, đưa mức bình quân 7.500.0000 đồng/người/ tháng;
- ❖ Công tác xây dựng cơ quan: xây dựng phong trào văn hoá, thể thao, tăng cường công

tác bảo vệ an ninh, làm tốt công tác xã hội, ủng hộ và vận động ủng hộ các quỹ 100.000.000 đồng/ năm.

Bảng 21: Chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh 2016

STT	Chỉ tiêu	Giá trị (đồng)
1.	Doanh thu:	26.700.000.000
	❖ Doanh thu vận tải:	24.200.000.000
	❖ Thu nhập từ hoạt động tài chính và hoạt động khác:	2.500.000.000
2.	Các khoản nộp ngân sách:	1.800.000.000
	❖ Tiền thuế:	1.500.000.000
	❖ BHYT và BHXH:	300.000.000
3.	Lợi nhuận:	3.600.000.000
	❖ Hoạt động kinh doanh của công ty	1.500.000.000
	❖ Hoạt động liên doanh	2.100.000.000
4.	Chia cổ tức 2016	≥ 20%

Nguồn: CTCP Mía đường Thanh Hóa

12. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức phát hành

Không có.

13. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả chứng khoán chào bán

Không có.

VI. THÔNG TIN VỀ VIỆC BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN

1. Những thông tin cơ bản về cổ phiếu được đấu giá

Cổ phần chào bán	: Cổ phần CTCP Mía đường Thanh Hóa
Loại cổ phần	: Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng
Số lượng chào bán	: 28.433,5 cổ phần (tương đương 28,43% vốn điều lệ)
Phương thức đấu giá	: Đấu giá công khai cả lô
Mệnh giá	: 100.000 đồng/cổ phần
Giá khởi điểm	: 512.100 đồng/cổ phần
Bước giá	: 100 đồng
Chuyển quyền sở hữu	: Chuyển nhượng trực tiếp tại tổ chức phát hành
Phát/tiếp nhận Đơn đăng ký tham gia đấu giá và phát Phiếu tham dự đấu giá	<p>Thời gian: Theo quy định tại Quy chế bán đấu giá cổ phần của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước tại CTCP Mía đường Thanh Hóa</p> <p>: Tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Maritime</p> <p>Tầng 1-3, Tháp A, Tòa nhà Sky City, 88 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội</p>
Nộp tiền cọc	<p>Theo quy định tại Quy chế bán đấu giá cổ phần của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước tại CTCP Mía đường Thanh Hóa.</p> <p>Nộp đầy đủ tiền cọc bằng 10% giá trị cổ phần đăng ký mua tính theo giá khởi điểm (thông tin chi tiết trong Quy chế đấu giá)</p> <p>Nộp trực tiếp hoặc chuyển khoản vào tài khoản:</p> <ul style="list-style-type: none"> ❖ Đơn vị: Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước ❖ Số tài khoản: 9999 9999 9992 ❖ Tại: Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt – Hội sở chính ❖ Nội dung: Họ và tên/Tên tổ chức - Số CMTND/Số ĐKKD (ngày và nơi cấp) – Nộp tiền đặt cọc mua 28.433,5 cổ phần tại Công ty Cổ phần Mía đường Thanh Hóa.
Nộp phiếu tham dự đấu giá	Theo quy định tại Quy chế bán đấu giá cổ phần của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước tại CTCP Mía đường Thanh Hóa
Tổ chức đấu giá	: Theo quy định tại Quy chế bán đấu giá cổ phần của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước tại CTCP Mía

đường Thanh Hóa

Tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Maritime

Tầng 1-3, Tháp A, Tòa nhà Sky City, 88 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội

Theo quy định tại Quy chế bán đấu giá cổ phần của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước tại CTCP Mía đường Thanh Hóa.

Nộp trực tiếp hoặc chuyển khoản vào tài khoản:

Nộp tiền mua cổ phần

:

- ❖ Đơn vị: **Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước**
- ❖ Số tài khoản: **9999 9999 9992**
- ❖ Tại: Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt - Hội sở chính
- ❖ Nội dung: Họ và tên/Tên tổ chức - Số CMTND/Số ĐKKD (ngày và nơi cấp)- Thanh toán tiền mua 28.433,5 cổ phần trúng giá của Công ty Cổ phần Mía đường Thanh Hóa.

2. Mục đích của việc chào bán

Bán phần vốn của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn nhà nước (SCIC) tại Công ty Cổ phần Mía đường Thanh Hóa nhằm cơ cấu lại danh mục theo chủ trương thoái vốn đầu tư của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn nhà nước (SCIC) tại các doanh nghiệp Nhà nước.

Việc chào bán phần vốn của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn nhà nước (SCIC) tại Công ty Cổ phần Mía đường Thanh Hóa nhằm chỉ làm thay đổi cơ cấu cổ đông của Công ty, không làm thay đổi vốn điều lệ đã đăng ký.

3. Địa điểm công bố thông tin

Thông tin cụ thể liên quan đến Công ty Cổ phần Mía đường Thanh Hóa và đợt đấu giá được công bố trên Website của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn nhà nước (SCIC) (www.scic.vn) và tại:

Công ty Cổ phần Chứng khoán Maritime

Trụ sở : Tầng 1-3, Tháp A, Tòa nhà Sky City, 88 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại : (84-4) 3776 5929 Fax: (84-4) 3776 5928

Website : www.msi.com.vn

Hoặc

Công ty Cổ phần Mía đường Thanh Hóa

Địa chỉ : Thị trấn Vân du, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa

Điện thoại : (84-4) 3247 4755 Fax: (84-4) 3247 4764

4. Đối tượng tham gia đấu giá và các quy định liên quan

4.1. Đối tượng tham gia đấu giá

Các tổ chức, cá nhân đầu tư trong nước và nước ngoài hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, không thuộc các đối tượng bị cấm hoặc hạn chế quyền đầu tư mua cổ phần của các doanh nghiệp tại Việt Nam (sau đây gọi chung là nhà đầu tư) có đủ điều kiện sau đây được tham gia đấu giá:

- ❖ **Nhà đầu tư trong nước:** là cá nhân người Việt Nam, các tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội được thành lập và hoạt động theo luật pháp Việt Nam; Có tư cách pháp nhân (đối với các tổ chức kinh tế); có địa chỉ cụ thể, rõ ràng; Nếu là tổ chức thì phải có bản sao công chứng Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy tờ khác tương đương, trường hợp người đại diện pháp nhân không phải là người đại diện theo pháp luật thì phải có giấy ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của pháp nhân đó; Nếu là cá nhân phải có Giấy chứng minh nhân dân (CMND) hoặc Hộ chiếu, giấy tờ tùy thân hợp lệ và có đủ năng lực hành vi dân sự.
- ❖ **Đối với nhà đầu tư nước ngoài:** ngoài các quy định như đối với pháp nhân và cá nhân trong nước, nhà đầu tư nước ngoài phải mở tài khoản tại các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán đang hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam và tuân thủ pháp luật Việt Nam. Mọi hoạt động liên quan đến mua cổ phần (nộp/nhận lại tiền đặt cọc, thanh toán tiền mua cổ phần, ...) đều phải thông qua tài khoản này.
- ❖ **Các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư:** Trường hợp các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư của cả nhà đầu tư trong nước và nước ngoài, tổ chức nhận ủy thác đầu tư có trách nhiệm tách biệt rõ số lượng nhà đầu tư, số cổ phần của từng nhà đầu tư trong và ngoài nước đăng ký mua.
- ❖ **Cán bộ thuộc Tổ chức chào bán cổ phần** có liên quan đến bán đấu giá cổ phần và Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần, cá nhân thực hiện tư vấn, xác định giá hoặc bán đấu giá cổ phần Công ty Cổ phần Mía đường Thanh Hóa không được tham gia đấu giá mua cổ phần Công ty Cổ phần Mía đường Thanh Hóa.

4.2. Điều kiện tham gia đấu giá

- ❖ Là các nhà đầu tư thuộc đối tượng tham gia đấu giá theo quy định tại Khoản 8.1 Điều 8 Quy chế đấu giá.
- ❖ Có đơn đăng ký tham gia đấu giá theo đúng mẫu và nộp đơn đăng ký đấu giá kèm theo các giấy tờ liên quan theo nội dung và thời hạn quy định tại Điều 10 Quy chế này (mỗi đối tượng tham gia đấu giá chỉ được phép nộp duy nhất 01 Đơn đăng ký tham gia đấu giá trong một đợt tổ chức đấu giá).
- ❖ Đăng ký mua cổ phần đúng với số lượng cổ phần chào bán quy định. Nộp đầy đủ tiền đặt cọc bằng 10% giá trị số cổ phần đăng ký mua tính theo mức giá khởi điểm vào tài khoản của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) trong thời hạn đặt cọc quy định tại Điều 10 Quy chế này trước khi nộp đơn đăng ký đấu giá để đảm bảo cho số cổ phần đã đăng ký trên Đơn đăng ký. Tiền đặt cọc không được hưởng lãi.

5. Nộp Đơn đăng ký tham gia đấu giá

Trên cơ sở đã tìm hiểu kỹ về tình hình tài chính, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và các thông tin về việc bán đấu giá cổ phần của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) tại Công ty Cổ phần Mía đường Thanh Hóa, mức giá khởi điểm,... nhà đầu tư điền đầy đủ thông tin vào Đơn đăng ký tham gia đấu giá và nộp tại địa điểm làm thủ tục đăng ký, đồng thời phải xuất trình:

❖ Đối với cá nhân trong nước:

- Chứng minh nhân dân (CMND) hoặc hộ chiếu, trường hợp nhận ủy quyền, phải có giấy ủy quyền theo quy định của pháp luật hoặc mẫu đính kèm quy chế này;
- Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.

❖ Đối với tổ chức trong nước:

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy tờ khác tương đương;
- Giấy ủy quyền cho đại diện thay mặt tổ chức thực hiện thủ tục (được ký bởi người đại diện theo pháp luật của tổ chức), trừ trường hợp người làm thủ tục là người đại diện theo pháp luật của tổ chức;
- Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.

❖ Đối với cá nhân và tổ chức nước ngoài:

Ngoài các quy định như đối với cá nhân và tổ chức trong nước, cá nhân và tổ chức nước ngoài còn phải xuất trình:

- Hộ chiếu hoặc mã số kinh doanh chứng khoán do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp;
- Giấy xác nhận mở tài khoản tại một tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán theo quy định của pháp luật Việt Nam về ngoại hối.

6. Lập và nộp Phiếu tham dự đấu giá

6.1. Phiếu tham dự đấu giá hợp lệ là

- Phiếu do Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần cấp;
- Có đóng dấu treo của Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần và đảm bảo điền đầy đủ, rõ ràng các thông tin theo quy định;
- Phiếu không được tẩy xóa hoặc rách nát, không điền đầy đủ thông tin;
- Giá đặt mua không thấp hơn giá khởi điểm và ghi đúng bước giá quy định;
- Tổng số cổ phần đặt mua bằng mức đăng ký;
- Phiếu tham dự đấu giá phải được bỏ trong phong bì dán kín có chữ ký giáp lai niêm phong của nhà đầu tư trên mép dán phong bì theo quy định;

- Nếu có sự khác nhau giữa số tiền đặt mua bằng số và số tiền đặt mua bằng chữ thì số tiền đặt mua bằng chữ sẽ được coi là có giá trị và được công nhận;
- Bỏ Phiếu tham dự đấu giá kín theo đúng thời hạn quy định.

6.2. Bỏ Phiếu tham dự đấu giá kín kèm niêm phong đúng thời hạn quy định

7. Làm thủ tục chuyển nhượng cổ phần

Ngay sau khi có kết quả đấu giá, kết quả đấu giá sẽ được thông báo tại các địa điểm công bố thông tin và trên cổng thông tin điện tử www.msi.com.vn và www.scic.vn để các Nhà đầu tư được biết, làm cơ sở để các bên phối hợp, triển khai các thủ tục chuyển nhượng liên quan tới Tổ chức chào bán cổ phần và Tổ chức phát hành.

8. Ngân hàng mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu

Tổng số tiền thu được từ đợt phát hành này sẽ được chuyển vào tài khoản phong tỏa do công ty mở tại ngân hàng theo thông tin chi tiết sau:

- ❖ Tên chủ tài khoản: Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC)
- ❖ Tên tài khoản: Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước
- ❖ Số tài khoản: 9999 9999 9992
- ❖ Tại: Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt - Trụ sở chính

VII. THAY LỜI KẾT

Bản công bố thông tin được cung cấp nhằm mục đích giúp nhà đầu tư có thể đánh giá chung về tình hình tài chính và kết quả kinh doanh của doanh nghiệp trước khi đăng ký mua cổ phần. Tuy nhiên, do đợt chào bán này không phải là đợt phát hành/ chào bán cổ phiếu của doanh nghiệp để huy động vốn trên thị trường sơ cấp nên Bản công bố thông tin này được chúng tôi xây dựng với khả năng và nỗ lực cao nhất từ các nguồn đáng tin cậy như đã trình bày và mong muốn công bố/ thông báo tới Nhà đầu tư về tình hình doanh nghiệp và các thông tin liên quan đến doanh nghiệp.

Bản công bố thông tin này không bảo đảm rằng đã chứa đựng đầy đủ các thông tin về doanh nghiệp và chúng tôi cũng không thực hiện phân tích, đưa ra bất kỳ ý kiến đánh giá nào với hàm ý đảm bảo giá trị của cổ phiếu. Do đó, chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư trước khi tham gia đấu giá cần tìm hiểu thông tin về doanh nghiệp, bao gồm những thông tin không giới hạn như Điều lệ doanh nghiệp, các Nghị quyết Hội đồng quản trị, các Báo cáo của Ban kiểm soát, các Báo cáo tài chính, Báo cáo kiểm toán, tình hình doanh nghiệp.... cũng như việc tham gia phải đảm bảo rằng việc đăng ký mua hay thực hiện giao dịch sẽ được thanh toán bằng nguồn tiền hợp pháp, đúng thẩm quyền, đảm bảo các quy định về công bố thông tin, giao dịch của cổ đông lớn, cổ đông nội bộ, tỷ lệ sở hữu, chào mua công khai....phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC) không chịu trách nhiệm về nội dung cũng như tính chính xác về mặt số liệu của Bản công bố thông tin này.

Chúng tôi khuyến cáo các nhà đầu tư nên tham khảo Bản công bố thông tin này và các nguồn thông tin có liên quan khác trước khi quyết định tham gia đấu giá mua cổ phần.

Trân trọng cảm ơn.

VIII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT CHÀO BÁN**TỔ CHỨC TƯ VẤN****CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MARITIME (MSI)**

Trụ sở chính : Tầng 1-3, Tháp A, Tòa nhà Sky City, 88 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại : (84.4) 3776 5929 **Fax:** (84.4) 3776 5928

Website : www.msi.com.vn

Chi nhánh Hà Nội : Tầng 9, TNR Tower Hoàn Kiếm, 115 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại : (844) 3776 5929 **Fax:** (844) 3822 3131

Chi nhánh HCM : Tầng 2, TNR Tower Nguyễn Công Trứ, 180-192 Nguyễn Công Trứ, Q1, HCM

Điện thoại : (84.8) 3521 4299 **Fax:** (84.8) 3914 1969

TỔ CHỨC PHÁT HÀNH**CÔNG TY CỔ PHẦN MÍA ĐƯỜNG THANH HÓA**

Địa chỉ: Thị trấn Vân Du, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa

ĐT: (84-4) 3784 7018 **Fax:** (84-4) 3784 7074

Thanh Hóa, ngày ..04 tháng 11 năm 2016

TỔ CHỨC PHÁT HÀNH
CÔNG TY CỔ PHẦN MÍA ĐƯỜNG THANH HÓA

KẾ TOÁN TRƯỞNG**NGÔ THỊ ANH****GIÁM ĐỐC****NGUYỄN HOÀNG CHIẾN**

Hà Nội, ngày .04 tháng 11.. năm 2016

**TỔ CHỨC TƯ VẤN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MARITIME**

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



NGUYỄN ĐỨC HOÀN

